

ĐÀO TẠO LUẬT TRONG BỐI CẢNH ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO TẠI CÁC QUỐC GIA TRÊN THẾ GIỚI VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM ĐỐI VỚI VIỆT NAM

Phan Đăng Hải¹
Email: haipd@hvn.edu.vn

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 19/11/2025

Ngày phản biện đánh giá: 03/12/2025

Ngày bài báo được duyệt đăng: 15/12/2025

DOI: 10.59266/houjs.2025.1015

Tóm tắt: Sự trỗi dậy của trí tuệ nhân tạo (AI) đang thúc đẩy một sự chuyển đổi cấu trúc trong ngành luật toàn cầu, biến đổi các quy trình từ rà soát tài liệu đến nghiên cứu pháp lý. Bối cảnh này đặt ra thách thức lớn đối với các mô hình giáo dục pháp lý truyền thống, vốn không trang bị đầy đủ cho sinh viên các kỹ năng công nghệ, đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp nâng cao. Đối với Việt Nam, quốc gia đang trong giai đoạn chuyển đổi số mạnh mẽ, việc ứng dụng AI trong đào tạo luật là yêu cầu tất yếu nhưng đang phải đối mặt với các rào cản về năng lực giảng viên và hạ tầng dữ liệu. Trên cơ sở phân tích so sánh, chỉ ra một số xu hướng đào tạo luật trong bối cảnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo ở các quốc gia trên thế giới, bài nghiên cứu đề xuất các bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam.

Từ khóa: đào tạo luật, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, kinh nghiệm quốc tế, bài học cho Việt Nam, hoàn thiện chính sách

I. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, trí tuệ nhân tạo (AI) đã và đang tạo ra những thay đổi sâu sắc trong cách thức hành nghề luật trên toàn cầu. Các công nghệ như xử lý ngôn ngữ tự nhiên, học máy và tự động hóa quy trình pháp lý đã được tích hợp ngày càng mạnh mẽ vào hoạt động của các hãng luật, tòa án và cơ quan tư pháp. AI có thể thực hiện các công việc vốn tốn nhiều thời gian như tra cứu án lệ, phân tích hợp đồng,

phát hiện rủi ro pháp lý, dự đoán phán quyết hoặc hỗ trợ soạn thảo văn bản pháp lý với tốc độ và độ chính xác cao. Các ứng dụng cốt lõi của AI đã chứng minh khả năng nâng cao đáng kể tốc độ và hiệu quả của các quy trình pháp lý (Alvarez & Marsal, 2025). Cụ thể, AI tạo sinh (GenAI) đang được sử dụng rộng rãi để tự động hóa nghiên cứu pháp lý, phân tích hàng triệu tài liệu để xác định tiền lệ liên quan, và gợi ý các lập luận tiềm năng (Casefox, 2025). Bên cạnh đó, các công cụ

¹ Học viện Ngân hàng

AI còn hỗ trợ soạn thảo văn bản pháp lý (hợp đồng, bản ghi nhớ, đơn kiện, thư từ), giúp giảm thiểu rủi ro và tiết kiệm thời gian (Thomson Reuters, 2024). Trong quá trình rà soát tài liệu, việc áp dụng công nghệ AI đã giúp giảm thời gian rà soát hợp đồng tới 60%, qua đó cắt giảm chi phí và giảm sự phụ thuộc vào việc thuê ngoài (American Bar Association, 2024). Ngay cả các cơ quan tư pháp, bao gồm tòa án và hội đồng trọng tài, cũng đang xem xét áp dụng công nghệ AI để hỗ trợ các chức năng xét xử, điều này làm nổi bật sự cần thiết phải đảm bảo tính minh bạch, trách nhiệm giải trình và công bằng trong hệ thống pháp luật (Alvarez & Marsal, 2025). Sự phát triển của AI đang dẫn đến một sự phân tách giá trị rõ rệt trong ngành luật. Các tác vụ lặp lại và dễ đoán sẽ được AI xử lý theo mô hình phí cố định, trong khi chuyên môn, phán đoán chiến lược, và kinh nghiệm của luật sư sẽ tăng giá trị mạnh mẽ. Điều này hàm ý rằng giá trị của luật sư trong tương lai sẽ không nằm ở khả năng thực hiện các tác vụ tốn thời gian mà ở khả năng áp dụng phán đoán chuyên biệt và tư duy phản biện để đưa ra lời khuyên có giá trị (American Bar Association, 2023).

Có thể thấy, dịch vụ pháp lý toàn cầu đang trải qua một trong những cuộc cải tổ lớn nhất trong lịch sử do sự tiến hóa của AI và sự xuất hiện của các khuôn khổ pháp lý mới liên quan đến AI (Stanford Law School, 2025). Bối cảnh chuyển đổi này đã bộc lộ những hạn chế cố hữu của giáo dục pháp lý truyền thống. Các mô hình giảng dạy hiện tại thường tập trung vào việc truyền đạt kiến thức pháp luật mà chưa chú trọng đầy đủ đến cách thức hành nghề luật sư trong thực tiễn. Theo các khảo sát lớn tại khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, 74% đối tượng khảo sát ủng hộ việc cải cách chương trình giảng

dạy để tích hợp kiến thức AI, công nghệ pháp lý, đạo đức, và học tập liên ngành (LexisNexis & ALITA, 2025).

Ở Việt Nam, chương trình đào tạo tại nhiều cơ sở đào tạo luật hiện nay vẫn thiên về đọc - hiểu - phân tích quy phạm, trong khi thực tiễn nghề nghiệp đang yêu cầu năng lực liên ngành giữa pháp luật, công nghệ và dữ liệu. Điều này khiến khoảng cách giữa nhà trường và thị trường lao động pháp lý ngày càng rộng. Bên cạnh đó, việc ứng dụng AI trong hành nghề luật cũng đặt lại câu hỏi về vai trò và giá trị của con người trong nghề luật. Nếu AI có thể soạn hợp đồng, dự đoán bản án hay phân tích rủi ro nhanh hơn, chính xác hơn con người, vậy đâu là kỹ năng cốt lõi mà các trường luật cần rèn luyện cho sinh viên? Câu trả lời có lẽ nằm ở việc chuyển hướng từ đào tạo “kiến thức pháp luật” sang đào tạo “năng lực pháp lý” - đó cũng chính là những xu hướng phổ biến trong hoạt động đào tạo luật tại các quốc gia trên thế giới.

II. Cơ sở lý thuyết

Các nghiên cứu về đào tạo luật trong bối cảnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trên thế giới vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và chưa hình thành hệ thống lý luận thống nhất. Phần lớn học thuật quốc tế tập trung vào nhận diện tác động của AI đối với nghề luật, kỹ năng pháp lý và sự thay đổi trong cách thức hành nghề. Trong khi đó, các vấn đề cốt lõi như thiết kế chương trình đào tạo luật tích hợp AI, xây dựng chuẩn đầu ra mới hay yêu cầu đạo đức - trách nhiệm nghề nghiệp trong môi trường số vẫn được đề cập rời rạc. Một số nghiên cứu tiêu biểu gồm các tác phẩm của Richard Susskind (2020) như: *Toà án trực tuyến và tương lai của công lý* (Online Courts and the Future of Justice) và *Luật sư tương lai* (Tomorrow's Lawyers) đã

phân tích xu hướng tự động hóa pháp lý và nhu cầu hình thành thể hệ luật sư am hiểu công nghệ. Bên cạnh đó, Benjamin Alarie (2021) nhấn mạnh sự dịch chuyển từ mô hình đào tạo truyền thống sang mô hình đào tạo dựa trên dữ liệu. Tuy vậy, hiện vẫn thiếu các nghiên cứu chuyên sâu về triết lý, mục tiêu và cấu trúc chương trình đào tạo luật trong bối cảnh AI, đặc biệt liên quan đến việc xác lập khung năng lực số và chuẩn hóa kỹ năng của sinh viên luật.

Ở góc độ thực tiễn, các công trình về cải cách đào tạo luật gắn với AI tại nhiều quốc gia mới chủ yếu dừng lại ở mức mô tả các mô hình thử nghiệm hoặc một số sáng kiến đơn lẻ, như sử dụng công cụ công nghệ luật (LegalTec) trong giảng dạy hay mô phỏng tranh tụng bằng AI. Các nghiên cứu đánh giá tổng hợp về hiệu quả thực thi, mức độ phù hợp với nhu cầu thị trường lao động pháp lý và cách thức quản trị rủi ro khi đưa AI vào giáo dục luật còn tương đối hạn chế. Do đó, việc tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện cơ sở lý luận và đánh giá sâu thực tiễn triển khai đào tạo luật trong bối cảnh AI là cần thiết. Kết quả nghiên cứu sẽ giúp rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong quá trình xây dựng mô hình đào tạo luật hiện đại, đáp ứng yêu cầu của tư pháp số và thị trường dịch vụ pháp lý đang biến đổi nhanh chóng.

III. Phương pháp nghiên cứu

Trong bài viết, tác giả sử dụng phương pháp duy vật biện chứng làm nền tảng để phân tích bản chất và xu hướng biến đổi của đào tạo luật trong bối cảnh AI, xem xét mối quan hệ biện chứng giữa phát triển công nghệ, nhu cầu đổi mới giáo dục pháp lý và yêu cầu bảo đảm đạo đức - trách nhiệm nghề nghiệp của người hành nghề luật. Phương pháp này giúp tiếp cận vấn đề từ cả hai chiều: sự tác động của AI

lên đào tạo luật và phản ứng chính sách, mô hình đào tạo của các quốc gia. Bên cạnh đó, tác giả vận dụng phương pháp phân tích - tổng hợp các nguồn tài liệu quốc tế, báo cáo của các hiệp hội nghề luật, nghiên cứu của các trường luật lớn trên thế giới, cùng với các dữ liệu thực tiễn từ quá trình cải cách giáo dục pháp luật tại nhiều quốc gia.

IV. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Đào tạo luật trong bối cảnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo ở các quốc gia trên thế giới

Sự phát triển nhanh chóng của AI đang tạo ra những thay đổi sâu rộng trong giáo dục đại học nói chung và đào tạo luật nói riêng. Nhiều quốc gia trên thế giới như Mỹ, Anh, Singapore, Hàn Quốc và Úc đã triển khai các mô hình đào tạo luật tích hợp AI nhằm đáp ứng yêu cầu mới của thị trường pháp lý. Theo đó, hoạt động đào tạo luật trong bối cảnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo ở các quốc gia trên thế giới có những thay đổi tập trung vào những khía cạnh chính sau:

4.1.1. Thứ nhất, xây dựng khung năng lực/chuẩn đầu ra nhấn mạnh nhấn mạnh đạo đức, trách nhiệm nghề nghiệp và kỹ năng đặc thù trong bối cảnh ứng dụng AI

Trong bối cảnh AI phát triển nhanh chóng, các trường luật phải ưu tiên đào tạo về đạo đức và trách nhiệm chuyên môn. Luật sư tương lai phải được trang bị để xử lý các rủi ro liên quan đến AI, như vấn đề bảo mật dữ liệu, bịa đặt thông tin và sự thiên vị thuật toán. Các khuôn khổ quốc tế đang được xây dựng, chẳng hạn như Ý kiến pháp lý chính thức số 512 (Formal Opinion 512) của Hiệp hội Luật sư Hoa Kỳ (ABA), Quy định chung về Bảo vệ Dữ liệu của

Liên minh Châu Âu (GDPR), và tiêu chuẩn ISO 42001, cung cấp các nguyên tắc hướng dẫn. Chương trình đào tạo cần chuyển từ nhận thức đơn thuần sang cung cấp các hiểu biết sâu sắc, có thể hành động được về cách các tiêu chuẩn này ảnh hưởng đến công việc hàng ngày của luật sư.

Ở Châu Á, Singapore là một trong những quốc gia đi đầu trong khu vực về hiện đại hóa đào tạo pháp lý trong bối cảnh chuyển đổi số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo. Theo Bộ Tư pháp Singapore (Ministry of Law Singapore, 2020), quốc gia này đã xây dựng Khung Công nghiệp Pháp lý cho Đào tạo và Giáo dục - một mô hình phát triển năng lực có cấu trúc, tương tự khung LIFTED (Legal Industry Framework for Training and Education), nhằm định hướng toàn bộ hệ sinh thái đào tạo luật. Khung này xác định rõ các nhóm năng lực cốt lõi mà luật sư và chuyên gia pháp lý cần có trong kỷ nguyên AI: năng lực công nghệ, tư duy phân tích dữ liệu, ứng dụng công cụ AI trong thực hành pháp luật, cùng với đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm sử dụng công nghệ.

Liên quan tới kỹ năng, luật sư tương lai cần được đào tạo không chỉ để sử dụng AI mà còn để vượt qua nó, tập trung vào chiến lược, giao tiếp trực tiếp và tính chủ động (forward-thinking) (American Bar Association, 2023). Điều này đòi hỏi các cơ sở đào tạo luật phải xây dựng hệ thống kỹ năng mới cho sinh viên nhằm đảm bảo năng lực thích ứng.

Kỹ năng tư duy dữ liệu (data literacy) trở thành nền tảng quan trọng để sinh viên có thể đọc hiểu, phân tích và đánh giá các bộ dữ liệu phục vụ hoạt động tư vấn và hoạch định chính sách.

Kỹ năng khai thác và đánh giá công cụ AI pháp lý (legal AI tools), bao gồm

khả năng vận hành các phần mềm hỗ trợ phân tích văn bản, kiểm tra tính tuân thủ, dự báo rủi ro và hỗ trợ tra cứu án lệ.

Kỹ năng tư duy phản biện nâng cao, đặc biệt trong việc kiểm chứng đầu ra của AI, xác định thiên lệch thuật toán (algorithmic bias) và đánh giá các hệ quả pháp lý của việc sử dụng AI. Các sự cố công khai về các văn bản do AI tạo ra chứa các trích dẫn vụ án bịa đặt lại cung cấp bài học quý giá (Kline, 2025).

Kỹ năng nghiên cứu liên ngành - kết hợp giữa pháp luật, công nghệ thông tin và quản trị dữ liệu - là điều kiện quan trọng giúp sinh viên tham gia vào các lĩnh vực pháp lý mới như quyền riêng tư dữ liệu, quản trị AI, fintech, tài sản số, an ninh mạng.

4.1.2. Thứ hai, đa dạng các học phần, chương trình đào tạo mới trong bối cảnh ứng dụng AI

Các trường luật hàng đầu trên thế giới đang tích cực cải tổ chương trình giảng dạy để đáp ứng nhu cầu thị trường. Cụ thể:

Chương trình đào tạo cơ bản với việc bổ sung các học phần chuyên sâu về công nghệ pháp lý: bao gồm phân tích dữ liệu pháp lý, ứng dụng AI trong soạn thảo hợp đồng, bảo vệ dữ liệu cá nhân, pháp luật AI, quản trị thuật toán và pháp lý về tự động hóa...

Chương trình tích hợp bắt buộc (Hoa Kỳ): Một số trường luật tại Hoa Kỳ đã áp dụng phương pháp tiếp cận toàn diện, bắt buộc. Ví dụ, Trường Đại học Luật Suffolk (Suffolk University Law School) yêu cầu tất cả sinh viên năm thứ nhất phải tham gia một khóa học về AI. Mục đích chính của việc này là trang bị cho sinh viên năng lực hiểu, sử dụng và phê bình công cụ AI với tư cách là luật sư tương lai (Donna,

2025). Nội dung trọng tâm của khóa học này phải bao gồm:

Giới thiệu về các Mô hình Ngôn ngữ Lớn (LLMs) và các trường hợp sử dụng trong pháp luật (Washington University School of Law, 2025; UC Berkeley Law, 2025).

Thực hành kỹ năng kỹ thuật truy vấn (prompt engineering) và quản lý rủi ro AI, đặc biệt là rủi ro ‘ảo giác’ và bảo mật thông tin (UC Berkeley Law, 2025).

Nghiên cứu các quy tắc về trách nhiệm chuyên môn và đạo đức khi sử dụng GenAI trong thực tiễn (Arizona State University Law, 2025).

Chương trình ngắn hạn và đào tạo lại cho người hành nghề luật: Nhiều trường luật khác tập trung vào việc tạo ra các chương trình chuyên sâu để đào tạo luật sư công nghệ cao. Trường ĐH Arizona (ASU) đã tích hợp AI vào mọi chương trình học, từ JD đến LLM và MLS, và cung cấp các khóa học chuyên biệt như *AI: Law, Ethics and Policy (AI: Luật, Đạo Đức và Chính sách)* và *AI in Legal Operations and Innovation (AI trong hoạt động pháp lý và đổi mới)* (Arizona State University Law, 2025). Trường còn cấp Chứng chỉ Luật, Khoa học và Công nghệ (LST) và chương trình Thạc sĩ Luật chuyên về AI và Luật (MLS) (Arizona State University Law, n.d.). Tương tự, Trường Luật USC Gould cung cấp chứng chỉ Luật và AI, giúp các học viên hiểu rõ cách AI định hình bối cảnh pháp lý và các thách thức về đạo đức/quyền riêng tư đi kèm (USC Gould School of Law, 2025).

Chương trình liên ngành: Tại Châu Á, đặc biệt là Singapore, và tại các trường luật hàng đầu như Stanford, việc đào tạo đã chuyển sang các lĩnh vực liên ngành sâu sắc. Các trường đại học đã đáp

ứng bằng cách cung cấp các khóa học đòi hỏi kỹ năng kỹ thuật cụ thể. Chẳng hạn, Trường đại học quốc gia Singapore (NUS) có khóa học *Luật học và xử lý ngôn ngữ tự nhiên (Law and Natural Language Processing)*, trong đó sinh viên được kỳ vọng có kiến thức cơ bản về lập trình Python để phân tích dữ liệu văn bản pháp lý (National University of Singapore, 2025). Tại Hoa Kỳ, Trường Luật Stanford cung cấp khóa học về *Luật học tính toán (Computational Law)*. Khóa học này nhằm đào tạo cả luật sư và chuyên gia công nghệ hiểu được những phức tạp của hệ thống pháp lý và cách nhìn nhận phân tích pháp lý qua lăng kính công nghệ (Stanford Law School, 2025).

4.1.3. Thứ ba, các mô hình đào tạo mới trong bối cảnh ứng dụng AI

Nhiều trường luật đang thành lập các trung tâm và phòng thí nghiệm sáng tạo. Ví dụ, Trường Luật Yale đã đồng sáng lập Phòng Lab AI Pháp lý - Yale Legal AI Lab với Khoa Khoa học Máy tính để xây dựng các công cụ AI có trách nhiệm về mặt trí tuệ, đạo đức và nghề nghiệp (Shapiro, 2025). Đây là một sự chuyển hướng quan trọng, biến công nghệ thành đòn bẩy cho công bằng xã hội. Ngoài ra, quan hệ đối tác công - tư đã trở thành yếu tố then chốt. Việc hợp tác với các công ty Legal Tech như Harvey AI (mà Notre Dame Law School đã thực hiện) giúp sinh viên tiếp xúc trực tiếp với các ứng dụng AI tiên tiến nhất trong ngành (Notre Dame Law School, 2025). Sự hợp tác mạnh mẽ giữa khu vực tư nhân và khu vực công là chìa khóa để khai thác tiềm năng của AI nhằm cung cấp các dịch vụ công hiệu quả, minh bạch và lấy công dân làm trung tâm (Business at OECD, 2025).

4.2. Bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam

Việt Nam đã nhận thức rõ tầm quan trọng của chuyển đổi số và AI, thể hiện qua các chính sách vĩ mô. Nghị quyết số 57 NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị đã xác định phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là “đột phá quan trọng hàng đầu” nhằm đưa đất nước phát triển nhanh và bền vững trong kỷ nguyên mới. Trên cơ sở đó, Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 tiếp tục nhấn mạnh đột phá trong phát triển giáo dục - đào tạo, trong đó giáo dục đại học giữ vai trò trung tâm trong đào tạo nhân lực chất lượng cao, gắn với nghiên cứu và đổi mới sáng tạo. Đây là cơ sở chính trị để Chính phủ Việt Nam đã xác định chuyển đổi số và Trí tuệ Nhân tạo là trọng tâm đổi mới quản lý, giảng dạy và học tập (Lê Việt Anh, 2025). Công tác chuyển đổi số trong ngành luật cũng được thúc đẩy thông qua các chỉ đạo về thực hiện chính sách pháp luật về giao dịch điện tử và xây dựng định mức tạo lập cơ sở dữ liệu quốc gia (Văn phòng Chính phủ, 2024).

Các cơ sở đào tạo luật trong nước cũng đã có những động thái ban đầu. Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh đã ký kết hợp tác đào tạo và bồi dưỡng về kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và AI (Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh, 2025). Một số trường đã đưa các học phần về công nghệ pháp lý (Legal Tech) vào chương trình, đề cập đến các xu hướng 4.0 như AI, điện toán đám mây và blockchain. Tuy nhiên, các học phần này thường ở mức tổng quan về công nghệ thông tin và ứng dụng trong quản lý, chưa đạt đến mức độ liên ngành sâu sắc như mô hình Luật Tính toán quốc tế. Việc ứng dụng AI tại các trường đại

học Việt Nam còn nhiều hạn chế: Hạ tầng công nghệ chưa đồng bộ, năng lực số của đội ngũ giảng viên còn chênh lệch, khung pháp lý về công nhận học tập trực tuyến toàn phần và quản lý dữ liệu học tập chưa hoàn thiện (Cao Tân, 2025).

Trong lĩnh vực pháp lý, đã có sự xuất hiện của các nền tảng AI nội địa, như AI Luật của Luật Việt Nam (luatvietnam.vn) và Cổng pháp luật quốc gia (AI pháp luật) (phapluat.gov.vn). Các nền tảng này sử dụng AI và học máy (Machine Learning) để huấn luyện dựa trên hàng trăm nghìn văn bản pháp luật, cung cấp dịch vụ giải đáp và tư vấn tức thời. Sự thành công của AI phụ thuộc vào việc truy cập dữ liệu pháp lý chất lượng cao, có tính riêng tư và được chuẩn hóa (Stanford Law School, 2025). Việc thiếu hụt cơ sở dữ liệu pháp lý được số hóa và chuẩn hóa liên tục sẽ giới hạn khả năng huấn luyện các mô hình AI pháp lý nội địa và làm giảm đáng kể hiệu quả ứng dụng trong cả nghiên cứu và giáo dục.

Trên cơ sở những phân tích trên, tác giả xin đưa ra một số đề xuất, kiến nghị sau:

Thứ nhất, cần sớm xây dựng Khung năng lực pháp lý công nghệ quốc gia:

Việt Nam cần học tập kinh nghiệm của Singapore bằng cách xây dựng một Khung công nghiệp pháp lý cho Đào tạo và Giáo dục (tương tự Khung LIFTED) (Ministry of Law Singapore, 2020). Khung này phải là sự hợp tác giữa Bộ Tư pháp, Bộ Giáo dục và Đào tạo, và cộng đồng doanh nghiệp Legal Tech. Mục tiêu là xác định rõ các lĩnh vực năng lực mà một luật sư trong kỷ nguyên số cần có, bao gồm kỹ năng kỹ thuật pháp lý (Technical Lawyering), kỹ năng công nghệ (Technology Skills), và đạo đức số.

Việc này sẽ cung cấp một lộ trình rõ ràng, giúp các cơ sở đào tạo chuyển từ việc đưa ra các khóa học nhỏ sang việc thâm nhập công nghệ vào toàn bộ chương trình đào tạo một cách có hệ thống.

Thứ hai, phát triển các học phần và chương trình đào tạo mới phù hợp với bối cảnh AI

Từ kinh nghiệm quốc tế, Việt Nam cần nhanh chóng mở rộng và cập nhật hệ thống học phần trong chương trình đào tạo luật. Trước hết, cần bổ sung các học phần pháp luật - công nghệ vào chương trình chính khóa, như pháp luật về AI và quản trị thuật toán, bảo vệ dữ liệu cá nhân, pháp lý về tự động hóa, tác động của mô hình ngôn ngữ lớn (LLMs), hay phân tích dữ liệu và phân tích pháp lý. Đồng thời, chương trình đào tạo cần mở rộng sang các học phần liên ngành có chiều sâu, theo hướng cho phép sinh viên học các tín chỉ liên thông giữa khoa Luật, Công nghệ thông tin và Khoa học dữ liệu, có thể triển khai theo mô hình đào tạo của Singapore, Stanford, NUS hoặc SMU. Ngoài ra, bên cạnh đào tạo chính quy, cần phát triển các chương trình đào tạo ngắn hạn và đào tạo lại (reskilling) dành cho luật sư và cán bộ pháp chế.

Thứ ba, xây dựng các mô hình đào tạo mới dựa trên đổi mới sáng tạo và hợp tác đa ngành

Để thích ứng với sự phát triển nhanh của AI, các trường luật cần chuyển sang mô hình đào tạo dựa trên đổi mới sáng tạo và hợp tác đa ngành. Việt Nam có thể thiết lập các Phòng Lab AI pháp lý - Legal AI Lab tại các trường luật lớn, hợp tác với các Khoa Khoa học Máy tính và các đối tác công nghệ nội địa. Thay vì chỉ tập trung vào các ứng dụng thương mại, đơn vị này nên ưu tiên mục tiêu phổ biến, giáo dục

pháp luật và trợ giúp pháp lý (Shapiro, 2025; Cục Phổ biến, Giáo dục Pháp luật và Trợ giúp Pháp lý, 2025). Tại Việt Nam, các phòng lab có thể tập trung vào phát triển các công cụ AI để: (i) Hỗ trợ đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật (Cục Phổ biến, Giáo dục Pháp luật và Trợ giúp Pháp lý, n.d.); (ii) Cung cấp thông tin pháp luật cơ bản và tư vấn sơ bộ cho cộng đồng, phù hợp với mục tiêu dân chủ hóa thông tin pháp luật. Việc này không chỉ cung cấp môi trường thực hành ứng dụng công nghệ cho sinh viên mà còn gắn kết giáo dục pháp lý với sứ mệnh phục vụ xã hội. Cùng với đó, cần đẩy mạnh hợp tác công - tư giữa các trường luật, doanh nghiệp legaltech và cơ quan nhà nước.

Thứ tư, ưu tiên chuẩn hóa, số hóa dữ liệu pháp lý và tiếp tục đầu tư vào giảng viên, đội ngũ đào tạo

Sự phát triển của Legal AI phụ thuộc vào chất lượng dữ liệu. Chính phủ và Bộ Tư pháp cần khẩn trương nghiên cứu, xây dựng và ban hành định mức tạo lập cơ sở dữ liệu quốc gia. Việc chuẩn hóa và cập nhật liên tục các văn bản pháp luật, án lệ (nếu có) là nền tảng không thể thiếu để huấn luyện các mô hình AI pháp lý nội địa chính xác và đáng tin cậy. Ngoài ra, việc thiếu chuyên gia là rào cản lớn nhất (Lê Việt Anh, 2025). Cần ban hành chính sách thu hút và trọng dụng đội ngũ chuyên gia công nghệ tham gia giảng dạy tại các trường luật. Giảng viên cần được bồi dưỡng về kiến thức công nghệ, tư duy dữ liệu, kỹ năng sử dụng và đánh giá công cụ AI, đồng thời nắm vững các chuẩn mực đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp trong bối cảnh số. Khi giảng viên được trang bị đầy đủ năng lực, họ sẽ truyền đạt hiệu quả cho sinh viên các kỹ năng số đặc thù, tư duy phản biện và khả năng ứng dụng AI

trong thực hành pháp lý, từ đó nâng cao chất lượng đào tạo và đảm bảo thể hệ luật sư tương lai vừa thành thạo công nghệ, vừa tuân thủ chuẩn mực nghề nghiệp.

V. Kết luận

Đào tạo luật trong bối cảnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo đang trở thành xu thế tất yếu trên phạm vi toàn cầu, làm thay đổi căn bản nội dung, phương pháp và mô hình đào tạo truyền thống. Kinh nghiệm quốc tế cho thấy, AI không thay thế vai trò cốt lõi của luật gia, mà tái định hình năng lực nghề nghiệp theo hướng kết hợp giữa tri thức pháp lý, công nghệ và đạo đức số. Đối với Việt Nam, các định hướng chính trị quan trọng về khoa học - công nghệ, chuyển đổi số và giáo dục đại học đã tạo nền tảng thuận lợi để thúc đẩy đổi mới đào tạo luật. Tuy nhiên, khoảng cách về hạ tầng, nhân lực, chương trình liên ngành và dữ liệu pháp lý chuẩn hóa vẫn là những thách thức lớn. Vì vậy, việc xây dựng khung năng lực pháp lý công nghệ quốc gia, phát triển các học phần và mô hình đào tạo mới, tăng cường hợp tác đa ngành, đồng thời ưu tiên số hóa dữ liệu và đầu tư cho đội ngũ giảng viên là những giải pháp mang tính chiến lược. Nếu được triển khai đồng bộ, đào tạo luật tại Việt Nam sẽ có cơ hội tiệm cận chuẩn mực quốc tế, đáp ứng yêu cầu của thị trường pháp lý số và đóng góp tích cực cho sự phát triển bền vững của Nhà nước pháp quyền trong kỷ nguyên AI.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Alarie, B., Niblett, A., & Yoon, A. (2021). *Law in the future of AI and data-driven legal education*. University of Toronto Faculty of Law.
- [2]. Alvarez & Marsal. (2025). *A time of transformation: How AI and emerging legislation are changing the disputes and investigations landscape*. Retrieved from <https://www.alvarezandmarsal.com/thought-leadership/a-time-of-transformation-how-ai-and-emerging-legislation-are-changing-the-disputes-and-investigations-landscape>
- [3]. American Bar Association. (2023). *The rise of robots: Embracing the future of legal education*. Retrieved from https://www.americanbar.org/groups/business_law/resources/business-law-today/2023-july/rise-of-robots/
- [4]. American Bar Association. (2024). *AI in legal education and research survey*. Retrieved from https://www.americanbar.org/content/dam/aba/administrative/office_president/task-force-on-law-and-artificial-intelligence/2024-ai-legal-ed-survey.pdf
- [5]. Arizona State University Law. (2025). *Generative AI and professional practice*. Retrieved from <https://law.asu.edu/emphasis-areas/ai-law>
- [6]. Arizona State University Law. (n.d). *How AI prepares future lawyers*. Retrieved from <https://law.asu.edu/ai>
- [7]. Association of American Law Schools. (2022). *Tools for every course: Integrating technology across the curriculum*. Retrieved from <https://www.aals.org/sections/list/technology-law-and-legal-education/tools-for-every-course-integrating-technology-across-the-curriculum/>
- [8]. Business at OECD. (2025). *Business underlines importance of public-private partnership for AI use in the public sector*. Retrieved from <https://www.businessatoecd.org/newsroom/recent-news/business-underlines-importance-of-public-private-partnership-for-ai-use-in-the-public-sector>
- [9]. Cao Tân. (2025). *Ứng dụng AI trong giảng dạy đại học - Xu hướng tất yếu trong tương lai*. Retrieved from <https://nhandan.vn/ung-dung-ai-trong-giang-day-dai-hoc-xu-huong-tat-yeu-trong-tuong-lai-post920385.html>

- [10]. Casefox. (2025). *How legal AI is transforming law firms*. Retrieved from <https://medium.com/@casefox/how-legal-ai-is-transforming-law-firms-d683b629fb17>
- [11]. Cục Phổ biến, Giáo dục Pháp luật và Trợ giúp Pháp lý. (2025). *Gợi mở về trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật*. Retrieved from <https://www.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/hoat-dong-cua-cac-don-vi-thuoc-bo.aspx?ItemID=5295>
- [12]. Donna Campbell. (2025). *AI enters the classroom as law schools prep students for a tech-driven practice*. Retrieved from <https://nationaljurist.com/ai-enters-the-classroom-as-law-schools-prep-students-for-a-tech-driven-practice/>
- [13]. Kline, C. L. (2025). *With them or against them...Embracing AI and the unknown in legal education*. Toledo Bar Association. Retrieved from <https://www.toledobar.org/?pg=Blog&blAction=showEntry&blogEntry=133777>
- [14]. Lê Việt Anh. (2025). *Ứng dụng AI trong giáo dục nghề nghiệp hướng tới mô hình đào tạo thông minh*. Retrieved from <https://baohinhphu.vn/ung-dung-ai-trong-giao-duc-nghe-nghiep-huong-toi-mo-hinh-dao-tao-thong-minh-102251106164326403.htm>
- [15]. LexisNexis & ALITA. (2025). *Survey: Legal education must change because of AI*. Retrieved from <https://www.artificiallawyer.com/2025/09/22/legal-education-must-change-because-of-ai-survey/>
- [16]. Luật Việt Nam. (n.d.). *AI Luật - Trợ Lý Pháp Lý Luật Việt Nam*. Retrieved from <https://ailuat.luatVietnam.vn/>
- [17]. Ministry of Law Singapore. (2020). *MinLaw tech and innovation roadmap report: LIFTED framework*. Retrieved from https://www.mlaw.gov.sg/files/news/press-releases/2020/10/Minlaw_Tech_and_innovation_Roadmap_Report.pdf
- [18]. National University of Singapore. (2025). *Master of Science (Artificial Intelligence and Innovation)*. Retrieved from [https://masters.nus.edu.sg/programmes/master-of-science-\(artificial-intelligence-and-innovation\)](https://masters.nus.edu.sg/programmes/master-of-science-(artificial-intelligence-and-innovation))
- [19]. Notre Dame Law School. (n.d.). *Notre Dame Law School becomes first law school to partner with Harvey AI...* Retrieved from <https://law.nd.edu/news-events/news/notre-dame-law-school-becomes-first-law-school-to-partner-with-harvey-ai-to-integrate-artificial-intelligence-into-legal-education/>
- [20]. Nguyễn Hương Sang, Võ Hoàng Ngọc Thủy. (2024). *The role of AI in supporting the teaching and research of law lecturers*. Tạp chí Khoa học Đại học Thủ Dầu Một, 6(73), 2024. Retrieved from <https://scholar.dlu.edu.vn/thuvienso/bitstream/DLU123456789/280270/1/105827-529-216683-1-10-20241220.pdf>
- [21]. Phapluat.gov.vn. (n.d.). *AI pháp luật - Cổng pháp luật quốc gia*. Retrieved from <https://ai.phapluat.gov.vn/>
- [22]. Shapiro, S. (2025). *Yale Law School's AI Lab focuses on access to justice*. Retrieved from <https://news.yale.edu/2025/11/12/yale-law-schools-ai-lab>
- [23]. Stanford Law School. (n.d.). *Computational law*. Retrieved from <http://complaw.stanford.edu/>
- [24]. Stanford Law School. (2025). *Opportunities and challenges in legal AI*. Retrieved from <https://law.stanford.edu/wp-content/uploads/2025/01/Legal-AI-Opportunities-and-Challenges-Whitepaper.pdf>
- [25]. Susskind, R. (2020). *Online courts and the future of justice*. Oxford University Press.
- [26]. Susskind, R. (2020). *Tomorrow's lawyers: An introduction to your future* (2nd ed.). Oxford University Press.

- [27]. Thomson Reuters. (2025). *Generative AI for legal professionals: Top use cases*. Retrieved from <https://legal.thomsonreuters.com/blog/generative-ai-for-legal-professionals-top-use-cases-tri/>
- [28]. Thomson Reuters. (2024). *Legal technology in law is the new norm*. Retrieved from <https://legal.thomsonreuters.com/blog/technology-in-law-is-the-new-norm/>
- [29]. Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh. (2025). *Hợp tác đào tạo về pháp luật, công nghệ thông tin và trí tuệ nhân tạo*. Retrieved from <https://hcmulaw.edu.vn/vi/su-kien/truong-dai-hoc-luat-tp-ho-chi-minh-va-truong-dai-hoc-van-lang-ky-ket-hop-tac-dao-tao-boi-duong-ve-phap-luat-ky-nang-ung-dung-cong-nghe-thong-tin-va-tri-tue-nhan-tao>
- [30]. UC Berkeley Law. (2025). *Generative AI for the Legal Profession*. Retrieved from <https://executive.law.berkeley.edu/programs/generative-ai-for-the-legal-profession/>
- [31]. USC Gould School of Law. (2025). *Law and AI certificate*. Retrieved from <https://gould.usc.edu/academics/certificates/artificial-intelligence/>
- [32]. Văn phòng Chính phủ. (2024). *Chỉ đạo việc thực hiện chính sách pháp luật về chuyển đổi số tại Công văn số 613/VPCP-KSTT*. Retrieved from <https://stp.hue.gov.vn/?gd=12&cn=831&tc=8925>
- [33]. Washington University School of Law. (2025). *WashU Law launches one of the nation's first artificial intelligence and the practice of law programs*. Retrieved from <https://law.washu.edu/news/washu-law-launches-one-of-the-nations-first-artificial-intelligence-and-the-practice-of-law-programs/>

LEGAL EDUCATION IN THE CONTEXT OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE APPLICATIONS IN DIFFERENT COUNTRIES AND LESSONS FOR VIETNAM

Phan Dang Hai¹

Abstract: *The rise of Artificial Intelligence (AI) is driving a structural transformation in the global legal sector, reshaping processes ranging from document review to legal research. This transformation presents significant challenges to traditional models of legal education, which often fail to equip students with the necessary technological competencies, ethical awareness, and enhanced professional responsibilities. For Vietnam-a country undergoing rapid digital transformation-the integration of AI into legal education is essential, yet constrained by limitations in faculty capacity and data infrastructure. Based on comparative analysis and an examination of emerging trends in AI-integrated legal education across several countries, this paper proposes key lessons and recommendations for Vietnam.*

Keywords: *legal education, AI application, international experience, lessons for Vietnam, improving policies*

¹ Banking Academy of Vietnam